

ĐỔI MỚI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC SINH VIÊN NGÀNH KẾ TOÁN TRONG KỶ NGUYÊN TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TẠO SINH: TIẾP CẬN ĐÁNH GIÁ XÁC THỰC

LƯƠNG BẢO LINH
Khoa Tài chính - Kế toán,
Trường Cao đẳng Kinh tế Đối ngoại

Nhận bài ngày 10/8/2026. Sửa chữa xong 18/9/2026. Duyệt đăng 22/9/2026.

Abstract

Generative AI reduces the reliability of assessment formats based mainly on final products in accounting education. Using qualitative content analysis and conceptual framework development, this study aligns GenAI-related challenges with authentic assessment theory and International Education Standard 6. It proposes a three-layer evidence framework: independent performance, responsible GenAI collaboration, and verification-accountability. The framework evaluates products, processes, professional judgement, and learner responsibility, while providing a design procedure, rubric, and illustrative applications across accounting courses.

Keywords: Authentic assessment, generative AI, professional competence, accounting education, academic integrity.

1. Đặt vấn đề

Trí tuệ nhân tạo tạo sinh (GenAI) đang thay đổi các hoạt động giảng dạy và đánh giá để hỗ trợ xử lý nội dung và dữ liệu nhưng cũng áp đặt vai trò và trách nhiệm lên người học (Miao & Holmes, 2023). ChatGPT khá tốt trong các nhiệm vụ nhận thức thấp và trung bình nhưng kém hơn trong tư duy bậc cao (Tharapos et al., 2025). Trong kế toán, người học cũng cần bằng chứng, phán đoán và trách nhiệm đối với độ chính xác và bảo mật của kết luận của họ. Tuy nhiên, sản phẩm cuối cùng không đủ để thể hiện năng lực thực sự và việc phát hiện GenAI ngoài lớp học ngày càng trở nên khó khăn (Lodge et al., 2023). Do đó, để đáp ứng nhu cầu đánh giá dựa trên bằng chứng có thể được xác minh bởi IES 6 (IFAC, 2025), nghiên cứu đề xuất phát triển ba lớp năng lực thực hiện: năng lực thực hiện độc lập, hợp tác với GenAI và xác minh - trách nhiệm. Khung này chuyển trọng tâm từ việc phát hiện sử dụng AI sang xác nhận năng lực và trách nhiệm chuyên môn của sinh viên (SV) kế toán. Tuy nhiên, khoảng cách nghiên cứu là về cách đánh giá chân thực, cải cách đánh giá trong thời đại GenAI và năng lực chuyên môn kế toán được liên kết. Các khung đánh giá chân thực tập trung vào nhiệm vụ chuyên môn, bối cảnh và phán đoán chất lượng (Gulikers et al., 2004; Ashford-Rowe et al., 2014; Villarroel et al., 2018) nhưng thiếu chú ý đến việc xác nhận năng lực khi AI được sử dụng trong việc tạo sản phẩm. Các khuyến nghị AI đã nhấn mạnh sự cần thiết của việc thu thập bằng chứng và xác minh trực tiếp (Lodge et al., 2023, 2025) nhưng chưa giải quyết nhu cầu phục hồi bằng chứng, bảo mật dữ liệu và trách nhiệm chuyên môn cho kế toán viên. Do đó, nghiên cứu của chúng tôi nhằm giải quyết ba lĩnh vực chính: 1) Xác định những thách thức của GenAI đối với SV kế toán trong quá trình đánh giá; 2) Thiết lập một khung đánh giá chân thực phân định năng lực độc lập từ năng lực sử dụng GenAI; 3) Trình bày khung này như một quy trình thiết kế, tiêu chí đánh giá và gợi ý triển khai. Đóng góp chính là thay đổi trọng tâm từ phát hiện AI sang khả năng thực hiện, xác minh, và chịu trách nhiệm cho các quyết định chuyên môn..

Email: lblinh@cofer.edu.vn

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp định tính, kết hợp phân tích nội dung tài liệu và phát triển khung khái niệm. Tài liệu được lựa chọn có chủ đích theo ba nhóm: nghiên cứu nền tảng về đánh giá xác thực; nghiên cứu và hướng dẫn về GenAI, cải cách đánh giá và liên chính học thuật; chuẩn quốc tế về đánh giá năng lực nghề nghiệp kế toán. Tiêu chí lựa chọn gồm mức độ liên quan, chất lượng học thuật hoặc thẩm quyền của nguồn và khả năng liên hệ với bối cảnh đào tạo kế toán. Quá trình phân tích gồm ba bước: 1) Tài liệu được mã hóa theo bốn nhóm: rủi ro đối với tính giá trị của đánh giá; yêu cầu của đánh giá xác thực; năng lực nghề nghiệp kế toán; sử dụng GenAI có trách nhiệm; 2) Các mã gần nhau được tổng hợp thành chủ đề và đối chiếu với IES 6 về tính xác thực, công bằng, liên chính, độ tin cậy, tính đầy đủ, minh bạch và tính giá trị của bằng chứng (IFAC, 2025); 3) Các chủ đề được chuyển hóa thành khung ba lớp, quy trình 5 bước, rubric và tình huống minh họa. Nghiên cứu mang tính phát triển khung khái niệm; các minh họa chỉ làm rõ cách vận hành của khung, chưa phải bằng chứng thực nghiệm về hiệu quả. Vì vậy, khung cần tiếp tục được kiểm định trong các nghiên cứu sau.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. GenAI và sự dịch chuyển của hoạt động đánh giá

GenAI là một loại công nghệ có khả năng tạo ra nội dung và đề xuất giải pháp dựa trên dữ liệu đào tạo và nhu cầu của người dùng. Trong giáo dục, GenAI giúp giải thích các khái niệm, phát triển ý tưởng và cá nhân hóa việc học, đồng thời đưa ra phản hồi ngay lập tức nhưng cũng đặt ra những rủi ro về độ chính xác, thiên vị, quyền riêng tư và sự phụ thuộc vào công nghệ. Do đó, GenAI phải được sử dụng theo cách mở rộng khả năng trong khi vẫn duy trì vai trò và trách nhiệm của người học (Miao & Holmes, 2023). Trong đánh giá, vai trò của sản phẩm học tập và người sáng tạo không được GenAI điều chỉnh tốt. Khi công nghệ có thể hỗ trợ trong phân tích, lý luận và ra quyết định, điều đó không đủ để cho thấy chúng ta đang học kiến thức và kỹ năng của học sinh. Đối với các nhiệm vụ ngoài lớp học, việc loại trừ hoặc phát hiện chính xác sự can thiệp của GenAI không đáng tin cậy và phần mềm phát hiện AI không thể thay thế các hoạt động thiết kế đánh giá (Lodge et al., 2023). Cuối cùng, cấm GenAI có thể dẫn đến việc đánh giá trở nên tách rời khỏi thế giới chuyên nghiệp. Cải cách đánh giá phải đồng thời xác nhận việc sử dụng GenAI độc lập và có trách nhiệm của người học và đào tạo học sinh sử dụng công nghệ một cách phê phán, minh bạch và có trách nhiệm. Đánh giá kết quả học tập cần dựa trên nhiều bằng chứng được thu thập và tích hợp ở cấp độ chương trình (Lodge et al., 2025). Không phải là cấm AI mà là đánh giá sản phẩm và xây dựng hệ thống bằng chứng về khả năng của người học.

3.2. Đánh giá xác thực

Đánh giá chân thực yêu cầu người học sử dụng kiến thức, kỹ năng và phán đoán để thực hiện các nhiệm vụ có ý nghĩa tương tự như thực hành chuyên nghiệp trong thế giới thực. Gulikers và cộng sự (2004) đã xác định 5 khía cạnh của đánh giá chân thực: nhiệm vụ, bối cảnh vật lý, bối cảnh xã hội, sản phẩm và tiêu chí đánh giá. Tính chân thực không phải là một phẩm chất tuyệt đối mà là một chức năng của sự tương thích giữa các hoạt động đánh giá và thực hành chuyên nghiệp. Ashford-Rowe và cộng sự (2014) tập trung vào thách thức, khả năng chuyển giao, phản ánh và phản hồi; Villarroel và cộng sự (2018) đã thảo luận ba khía cạnh cốt lõi như tính hiện thực, thách thức nhận thức và khả năng đánh giá chất lượng khi đánh giá chân thực ngoài việc các trường hợp thực tế được đưa vào các bài kiểm tra và người học cần suy nghĩ, đưa ra quyết định, tạo ra sản phẩm và lý luận trong bối cảnh chuyên nghiệp. Trong đào tạo kế toán, phương pháp này được thực hiện trong việc xử lý tài liệu, lựa chọn kế toán từ đầu, kiểm tra lỗi và bảo vệ các quyết định chuyên nghiệp. Trong bối cảnh GenAI, tính chân thực của nhiệm vụ đồng thời là tính chân thực của bằng chứng. Ngay cả khi bản thân nhiệm vụ gắn với thực tế, không có cách nào để năng lực được chính xác nếu sản phẩm cuối cùng được đánh giá. Vì vậy, đánh giá chân thực cần bao gồm khả năng thực hiện độc lập, sử dụng GenAI, xác minh kết quả và chịu trách nhiệm cho các quyết định; bằng chứng cần đến từ sản phẩm, quy trình và sự biện minh của SV.

3.3. Đánh giá năng lực nghề nghiệp kế toán

Theo IFAC (2025), năng lực chuyên môn là khả năng thực hiện một vai trò theo tiêu chuẩn yêu cầu bằng cách tích hợp năng lực kỹ thuật, kỹ năng chuyên môn, giá trị, đạo đức và thái độ. Do đó, việc đánh giá SV kế toán không chỉ kiểm tra kiến thức mà còn xác minh khả năng áp dụng, phán đoán và chịu trách nhiệm trong các bối cảnh cụ thể. Đối với IES 6 mới, có hiệu lực từ ngày 01/7/2026 sẽ được đánh giá thông qua các kỳ thi viết, thuyết trình, nghiên cứu tình huống, mô phỏng, đánh giá tại nơi làm việc và hồ sơ bằng chứng. Các hoạt động đánh giá nhằm đảm bảo rằng chúng đầy đủ, công bằng, trung thực, đáng tin cậy, minh bạch và có uy tín; rằng việc đánh giá năng lực dựa trên bằng chứng có thể xác minh (IFAC, 2025). So với các tổ chức chuyên nghiệp của IFAC, IES 6 là tài liệu tham khảo tốt cho các khóa học kế toán. Trong môi trường GenAI, SV cũng cần học cách chọn nhiệm vụ để sử dụng công cụ, kiểm soát dữ liệu đầu vào, phát hiện nội dung không được hỗ trợ, kiểm tra chéo nguồn và chịu trách nhiệm cho kết luận. Vì vậy, việc đánh giá cần đảm bảo tính xác thực của nhiệm vụ, độ tin cậy của bằng chứng và cả hai đều có trách nhiệm làm việc với công nghệ. Dựa trên ba yếu tố này, chúng tôi đã đề xuất một khung ba lớp bao gồm năng lực thực hiện độc lập, năng lực hợp tác với GenAI và năng lực xác minh-trách nhiệm. Thực tế là tính xác thực của nhiệm vụ phải đi cùng với tính xác thực của bằng chứng, và trong các tình huống kế toán thực tế, năng lực không thực sự phản ánh nếu chỉ cung cấp các sản phẩm được hỗ trợ bởi GenAI. Mặt khác, nếu các bài kiểm tra không sử dụng công nghệ thì việc đánh giá cần dựa trên hiệu suất độc lập, hợp tác công nghệ và xác minh-trách nhiệm và đây là điều chúng tôi sẽ phát triển trong phần 3.6.

3.4. Những thách thức của GenAI đối với đánh giá sinh viên kế toán

Kết quả phân tích tài liệu cho thấy GenAI không chỉ làm gia tăng rủi ro về liên chính học thuật mà còn ảnh hưởng đến tính giá trị, độ tin cậy và công bằng của hoạt động đánh giá. 5 nhóm thách thức chủ yếu và hàm ý thiết kế được tổng hợp tại bảng 1.

Bảng 1: Thách thức của GenAI và hàm ý thiết kế đánh giá

STT	Thách thức	Biểu hiện trong đào tạo kế toán	Hàm ý thiết kế
1	Khó xác định năng lực thực của người học	Sản phẩm có thể đạt yêu cầu nhưng phần lớn nội dung do GenAI tạo ra	Kết hợp sản phẩm với bằng chứng quá trình và xác nhận trực tiếp
2	Suy giảm năng lực nền tảng	SV có thể chấp nhận kết quả AI mà không hiểu quy trình và căn cứ	Duy trì các điểm đánh giá thực hiện độc lập
3	Thông tin thiếu độ tin cậy	GenAI có thể tạo số liệu, trích dẫn hoặc căn cứ pháp lý không tồn tại	Đánh giá khả năng truy xuất, đối chiếu và kiểm chứng nguồn
4	Rủi ro đạo đức và dữ liệu	Dữ liệu cá nhân, chứng từ hoặc thông tin doanh nghiệp có thể bị cung cấp cho công cụ công cộng	Tích hợp tiêu chí bảo mật, minh bạch và trách nhiệm nghề nghiệp
5	Bất bình đẳng trong tiếp cận	SV khác nhau về công cụ, phiên bản và năng lực sử dụng GenAI	Quy định rõ điều kiện sử dụng và cung cấp phương án thay thế phù hợp

Nguồn: Tác giả tổng hợp từ Miao và Holmes (2023), Lodge et al. (2023), Tharapos et al. (2025) và IFAC (2025).

Các thách thức trên có quan hệ chặt chẽ với nhau. Khi chỉ đánh giá sản phẩm cuối cùng, GV khó xác định mức độ đóng góp và năng lực thực của SV; trong khi sự khác biệt về khả năng tiếp cận công cụ có thể làm giảm tính công bằng của kết quả. Vì vậy, đổi mới đánh giá cần chuyển từ kiểm soát việc sử dụng GenAI sang xây dựng hệ thống bằng chứng đủ tin cậy về quá trình, năng lực và trách nhiệm của người học.

3.5. Nguyên tắc thiết kế đánh giá xác thực trong môi trường GenAI

Dựa trên cơ sở lý thuyết của đánh giá xác thực, hướng dẫn cải cách đánh giá và IES 6 (Gulikers và cộng sự, 2004; Lodge và cộng sự, 2023, 2025; IFAC, 2025), nghiên cứu xác định 6 nguyên tắc: 1) Sử dụng tiêu chuẩn đầu ra và nhiệm vụ chuyên môn làm cơ sở; 2) Làm rõ mức độ sử dụng GenAI; 3) Đánh giá với

các loại bằng chứng khác nhau và tại nhiều thời điểm khác nhau; 4) Kết hợp sản phẩm với bằng chứng quá trình, cơ sở và giải thích; 5) Duy trì trách nhiệm của SV đối với độ chính xác, bảo mật và đạo đức; 6) Công khai các tham số đánh giá, yêu cầu công bố AI và điều kiện truy cập. Những nguyên tắc này giúp tránh hai thái cực: cấm tuyệt đối GenAI hoặc cho phép sử dụng mà không có đổi mới đánh giá. Chúng tôi không tập trung vào số lượng tuyên bố được đưa ra mà là cách kiểm soát dữ liệu, giám sát đầu ra và giữ trách nhiệm chuyên môn của SV trong tầm kiểm soát.

3.6. Khung đánh giá phân tầng ba lớp bằng chứng

Trên cơ sở các nguyên tắc đã xác định, nghiên cứu đề xuất khung đánh giá gồm ba lớp bằng chứng bổ trợ lẫn nhau.

Bảng 2: Khung đánh giá ba lớp bằng chứng trong môi trường GenAI

Lớp bằng chứng 1	Lớp bằng chứng 2	Lớp bằng chứng 3
Năng lực thực hiện độc lập	Năng lực hợp tác với GenAI	Năng lực kiểm chứng - giải trình
Kiến thức nền tảng, kỹ năng cốt lõi và khả năng thực hiện nhiệm vụ cá nhân	Xác định yêu cầu, lựa chọn và tích hợp đầu ra của GenAI vào quy trình nghiệp vụ	Đối chiếu căn cứ, phát hiện sai sót, bảo vệ quyết định và chịu trách nhiệm

Nguồn: Tác giả đề xuất tháng 6/2026.

Lớp bằng chứng 1 xác nhận các kỹ năng mà SV phải thực hiện độc lập thông qua thực hành trong lớp, thi vấn đáp hoặc trực tiếp giải thích các hoạt động chuyên môn. Lớp bằng chứng 2 đánh giá việc sử dụng GenAI theo tiêu chuẩn chuyên nghiệp; bằng chứng có thể là mục đích sử dụng, các kết quả được chọn và những thay đổi đáng kể. Lớp bằng chứng 3 tập trung vào khả năng so sánh kết quả với dữ liệu, tài liệu, tiêu chuẩn và quy định, đồng thời SV cần giải thích và chịu trách nhiệm cho các kết luận cuối cùng. Ba lớp bằng chứng này không phải là các giai đoạn bắt buộc theo thứ tự mà là các nguồn bằng chứng được kết hợp linh hoạt theo khóa học, trình độ đào tạo và tiêu chuẩn đầu ra. Cách tiếp cận trên cho phép SV đánh giá khả năng độc lập, kỹ năng sử dụng công nghệ và trách nhiệm chuyên môn cùng một lúc.

3.7. Quy trình thiết kế nhiệm vụ đánh giá

Quy trình thiết kế được đề xuất gồm 5 bước, bắt đầu từ năng lực nghề nghiệp cần đánh giá thay vì từ công cụ GenAI.

Bảng 3: Quy trình thiết kế đánh giá xác thực có tích hợp GenAI

Bước	Nội dung thực hiện	Câu hỏi kiểm soát
1	Xác định năng lực nghề nghiệp	SV cần chứng minh hành động hoặc quyết định nào?
2	Thiết kế nhiệm vụ xác thực	Bối cảnh, dữ liệu và ràng buộc có phản ánh thực tiễn không?
3	Quy định vai trò của GenAI	GenAI bị cấm, được phép hay bắt buộc sử dụng ở công đoạn nào?
4	Thiết kế ba lớp bằng chứng	Bằng chứng nào xác nhận năng lực độc lập, hợp tác và kiểm chứng?
5	Xây dựng tiêu chí và cách xác nhận	Sản phẩm, quá trình, xét đoán và trách nhiệm được đánh giá thế nào?

Nguồn: Tác giả đề xuất tháng 6/2026.

Quy trình này cho phép xác định vai trò khác nhau của GenAI theo từng nhiệm vụ, qua đó bảo đảm sự thống nhất giữa chuẩn đầu ra, nhiệm vụ, bằng chứng và tiêu chí đánh giá.

3.8. Minh họa vận dụng trong đào tạo kế toán

Bảng 4: Minh họa nhiệm vụ đánh giá theo khung ba lớp bằng chứng

Học phần	Nhiệm vụ xác thực	Vai trò của GenAI	Bằng chứng trọng tâm
Nguyên lý kế toán	Xử lý chứng từ, định khoản và giải thích ảnh hưởng đến báo cáo	Không dùng ở bước nền tảng; được dùng để kiểm tra	Bài làm tại lớp, bản hiệu chỉnh và giải thích trực tiếp
Kế toán tài chính	Lựa chọn phương án xử lý giao dịch có dữ liệu chưa đầy đủ	Hỗ trợ đề xuất phương án ban đầu	Căn cứ chuẩn mực, bảng so sánh và lý do lựa chọn

Kiểm toán	Đánh giá rủi ro và thủ tục kiểm toán do GenAI đề xuất	Bắt buộc sử dụng và phân biện	Danh mục sai sót, bằng chứng đối chiếu và bảo vệ kết luận
Thuế	Kiểm tra nội dung tư vấn thuế do GenAI tạo ra	Được sử dụng nhưng phải bảo vệ dữ liệu	Văn bản gốc, thời điểm hiệu lực, điều kiện áp dụng và cảnh báo

Nguồn: Tác giả đề xuất tháng 6/2026.

Bảng 3 cho thấy đánh giá xác thực không đồng nghĩa với cho phép GenAI trong mọi công đoạn. Một nhiệm vụ có thể kết hợp phần thực hiện độc lập, phần sử dụng GenAI và phần kiểm chứng - giải trình, qua đó vừa xác nhận năng lực cá nhân vừa phản ánh môi trường nghề nghiệp có ứng dụng công nghệ.

3.9. Rubric đánh giá đề xuất

Bảng 5: Rubric đánh giá nhiệm vụ có sử dụng GenAI

Tiêu chí	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng
Năng lực chuyên môn	Tính chính xác, đầy đủ và phù hợp của xử lý kế toán	30%
Xét đoán nghề nghiệp	Nhận diện vấn đề, cân nhắc phương án và ra quyết định	20%
Sử dụng GenAI	Lựa chọn và tích hợp công cụ phù hợp với nhiệm vụ	15%
Kiểm chứng	Đối chiếu nguồn, phát hiện sai sót và giới hạn của GenAI	20%
Giải trình và đạo đức	Minh bạch, bảo mật dữ liệu và chịu trách nhiệm	15%

Nguồn: Tác giả đề xuất tháng 6/2026.

Tỷ trọng trên mang tính tham khảo và có thể điều chỉnh theo chuẩn đầu ra. Việc chấm điểm sử dụng GenAI cần dựa trên chất lượng lựa chọn, kiểm chứng và quyết định của SV, không dựa trên số lượng câu lệnh đã sử dụng.

3.10. Hàm ý đối với cơ sở đào tạo và giảng viên

Ở cấp độ chương trình, các cơ sở đào tạo nên tạo ra một bản đồ đánh giá để xác định những kết quả học tập nào được xác nhận bằng chứng độc lập, những kết quả nào được đánh giá trong môi trường AI và khi nào cần kiểm soát trực tiếp. Chúng ta phải đánh giá mỗi kết quả học tập quan trọng trong nhiều nhiệm vụ thay vì chỉ làm điều đó với một sản phẩm cuối cùng duy nhất. Cách tiếp cận toàn chương trình có thể tránh việc một GV đặt ra các quy định AI khác nhau và để lại những khoảng trống trong đảm bảo chất lượng. Ở cấp độ khóa học, giáo trình nên công khai ba nội dung: phạm vi sử dụng GenAI, yêu cầu khai báo và tiêu chí đánh giá. Một hệ thống tín hiệu thống nhất có thể được sử dụng: AI không được phép, AI được phép ở một số bước nhất định; AI được phép với khai báo; hoặc AI là một phần bắt buộc của nhiệm vụ. SV cần biết dữ liệu nào không nên nhập vào công cụ, cách lưu bằng chứng và trách nhiệm đối với thông tin sai lệch.

Đối với GV, đánh giá sáng tạo đòi hỏi khả năng xây dựng các tình huống mở, xây dựng dữ liệu, đặt câu hỏi đúng và đánh giá quy trình và không cần thiết phải biến tất cả các bài tập thành các kỳ thi miệng hoặc các bài kiểm tra có giám sát, vì điều này sẽ tăng thêm nỗ lực và có thể thu hẹp phạm vi các năng lực cần được đánh giá. Thay vào đó, một số điểm xác nhận nhỏ nhưng quan trọng nên được thiết lập, ví dụ như để SV giải thích một bút toán kế toán, điều chỉnh một giả định hoặc bảo vệ một nguồn. Đối với SV, khai báo AI nên được coi là một việc chuyên nghiệp và không chỉ là một bài tập chống gian lận. Một mẫu khai báo ngắn có thể cần giải thích công cụ, mục đích, các nhiệm vụ được hỗ trợ, những thay đổi đáng kể và phương pháp xác minh. Khi tính minh bạch trở thành một tiêu chí chấm điểm, người học được thúc đẩy sử dụng AI một cách có mục đích và chịu trách nhiệm nhiều hơn.

Ở cấp độ đảm bảo chất lượng, trường học nên liên kết kết quả học tập, loại nhiệm vụ, mức độ cho phép GenAI và phương pháp xác minh bằng chứng. Các kết quả học tập có trách nhiệm chuyên môn cao, chẳng hạn như xử lý các giao dịch phức tạp, đánh giá bằng chứng kiểm toán hoặc tư vấn thuế, cần có các điểm xác nhận rõ ràng để SV giải thích cơ sở và bảo vệ quyết định. Các nhiệm vụ phân tích hoặc xử lý dữ liệu có thể cho phép GenAI nếu người học nêu rõ phạm vi sử dụng và cho thấy bước xác minh. Chúng ta cần một chính sách AI thống nhất, các mẫu khai báo, nguyên tắc bảo mật dữ liệu và hướng

dẫn cho GV trong việc thực hiện nó. Phát triển GV nên tập trung vào phát triển bằng chứng, xây dựng tiêu chí và xác định những gì cần làm để dẫn dắt con người trong tương lai. Với sự tích hợp AI ở cấp độ chương trình, đánh giá xác thực có thể phục vụ nhiều hơn chỉ là một công cụ để xây dựng năng lực.

4. Kết luận

GenAI làm suy yếu độ tin cậy của các hình thức đánh giá chỉ phụ thuộc vào sản phẩm cuối cùng nhưng cũng mở ra cơ hội mới để đưa đánh giá gần hơn với chuyển đổi số trong kế toán. Dựa trên các tài liệu về đánh giá xác thực và cải cách đánh giá trong kỷ nguyên AI và IES 6, bài viết mô tả một khung bằng chứng ba lớp dựa trên: khả năng làm việc độc lập, khả năng làm việc có trách nhiệm với GenAI và khả năng xác minh và giải thích. Tất cả ba lớp bằng chứng này bổ sung cho nhau để xác nhận kiến thức cơ bản, kỹ năng sử dụng công nghệ, phán đoán chuyên môn và trách nhiệm của SV. Khung này được xây dựng trên 5 giai đoạn, một bảng tiêu chí và các ví dụ trong mô-đun kế toán. Giá trị chính trong kế hoạch của chúng tôi là chuyển từ việc cấm AI sang tìm kiếm bằng chứng về năng lực của người học.

Trong đào tạo kế toán, câu trả lời đúng không đủ; SV cũng phải truy vết cơ sở, xác định các bất thường, bảo vệ dữ liệu và biện minh cho các quyết định. Do đó, đánh giá cần kết hợp các nhiệm vụ xác thực và các điểm xác nhận trực tiếp, tuyên bố AI, bằng chứng và tiêu chí điểm nhấn mạnh xác minh, phán đoán và trách nhiệm. Ở cấp độ chương trình, các kết quả học tập chính cần được xác minh thông qua một số nhiệm vụ thay vì chỉ một sản phẩm cuối cùng.

Trong thực tế, các cơ sở đào tạo cần thống nhất các quy tắc về GenAI, bảo mật dữ liệu, mẫu tuyên bố và điều kiện sử dụng công cụ, đồng thời đào tạo GV về thiết kế kịch bản, bằng chứng và phương pháp xác nhận. AI nên được coi là một kỹ năng chuyên môn có điều kiện cho SV; SV chỉ nên khai thác công nghệ khi nhận ra những hạn chế của nó, xác minh kết quả và chịu trách nhiệm về sản phẩm. Vì nghiên cứu vẫn đang trong giai đoạn phát triển khung khái niệm, các nghiên cứu tiếp theo cần thử nghiệm trong nhiều mô-đun, đánh giá tính khả thi, độ tin cậy và công bằng trước khi giới thiệu ở cấp độ chương trình.

Tài liệu tham khảo

- Ashford-Rowe, K., Herrington, J., & Brown, C. (2014). Establishing the critical elements that determine authentic assessment. *Assessment & Evaluation in Higher Education*, 39(2), 205-222.
- Gulikers, J. T. M., Bastiaens, T. J., & Kirschner, P. A. (2004). A five-dimensional framework for authentic assessment. *Educational Technology Research and Development*, 52(3), 67-86.
- International Federation of Accountants. (2025). *International Education Standard 6: Initial professional development-Formal assessment of professional competence* (Revised). International Federation of Accountants (IFAC).
- Lodge, J. M., Howard, S., Bearman, M., Dawson, P., & Associates. (2023). *Assessment reform for the age of artificial intelligence*. Tertiary Education Quality and Standards Agency.
- Lodge, J. M., Bearman, M., Dawson, P., Gniel, H., Harper, R., Liu, D., McLean, J., Ucnik, L., & Associates. (2025). *Enacting assessment reform in a time of artificial intelligence*. Tertiary Education Quality and Standards Agency, Australian Government.
- Miao, F., & Holmes, W. (2023). *Guidance for generative AI in education and research*. UNESCO.
- Tharapos, M., Lau, K. H., Peszynski, K., Nguyen, L. A., Magdziarz, S., Morton, E., Borg, V., & Duan, S. (2025). Generative AI in accounting education: Evaluating ChatGPT's role in assessment and skill development. *Accounting & Finance*, 65(3), 3231-3244.
- Villarroel, V., Bloxham, S., Bruna, D., Bruna, C., & Herrera-Seda, C. (2018). Authentic assessment: Creating a blueprint for course design. *Assessment & Evaluation in Higher Education*, 43(5), 840-854.